

QUỐC HẬN, HẬN AI, HẬN CÁI GÌ, HẬN ĐỂ LÀM GÌ?

Thiện Ý

Thảm thoát mà đã 44 năm (1975-2019), cuộc chiến tranh Quốc-Cộng tại Việt Nam đã chấm dứt nhanh gọn, phi lý và bất ngờ cho cả hai bên nội thù tham chiến, sau 21 năm diễn ra khốc liệt (1954-1975). Thế nhưng theo phân định của chúng tôi, đó mới chỉ là sự kết thúc một giai đoạn của cuộc nội chiến ý thức hệ Quốc-Cộng tại Việt Nam kéo dài nhiều thập niên qua. Cuộc nội chiến ấy vẫn tiếp diễn từ sau ngày 30-4-1975 đến nay và vẫn đang tiếp tục, là vì cuộc chiến ấy vẫn chưa phân thắng bại theo nghĩa chưa bên nào thành đạt mục tiêu tối hậu của mình: Việt cộng chưa thành đạt mục tiêu xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội; Việt quốc chưa thành đạt mục tiêu dân chủ hóa đất nước. Và vì vậy hàng năm cứ đến ngày 30-4, bên “**Việt cộng**” (*những người Việt Nam cộng sản*) thì ăn mừng như một “**ngày đại thắng**”; còn bên “**Việt quốc**” (*những người Việt Nam quốc gia*) thì tưởng niệm như một “**ngày quốc hận**” và coi cả Tháng 4 là “**Tháng Tư Đen**”. Vì sao ?

I/- Ý NGHĨA TỪ NGỮ “NGÀY QUỐC HẬN” VÀ “THÁNG TƯ ĐEN”.

Chúng tôi không biết cá nhân hay đoàn thể Việt quốc nào ở hải ngoại lần đầu tiên đã dùng từ ngữ “**Quốc hận**” để gọi ngày 30-4-1975 và “**Tháng Tư Đen**” để chỉ tháng 4-1975. Nhưng điều đó không quan trọng bằng ý nghĩa của từ ngữ này đã nói lên được điều gì?

Theo suy luận của chúng tôi thì cụm từ “**Ngày Quốc hận 30-4**” diễn tả nỗi đau uất hận của những người Việt quốc gia từng sống ở Miền Nam Việt Nam trước 30-4-1975, dưới chế độ dân chủ pháp trị Việt Nam Cộng Hòa. Vì ngày ấy đánh dấu chế độ tự do dân chủ non trẻ ở Miền Nam Việt Nam bị cưỡng tử, khiến cho gần 20 triệu dân quân Miền Nam Việt Nam lúc đó mất hẳn vùng đất tự do, rơi vào ách thống trị chế độ độc tài toàn trị Việt cộng.

Chế độ Việt Nam Cộng Hòa bị cưỡng tử, có nghĩa là đã bị bắt buộc phải “**chết bất đắc kỳ tử**”, khi mà chế độ ấy cơ thể như còn khỏe mạnh, không thể chết được hay ít ra chưa thể chết ngay được, còn có thể cứu vãn được tình hình để hồi phục và tồn tại. Bị cưỡng tử vì chính quyền, quân, dân của chế độ có chính nghĩa ấy vẫn còn thừa khả năng chiến đấu để tự tồn, trước

một đối phương Việt cộng phi chính nghĩa, nguy dân tộc lúc đó đang ở thế cùng lực kiệt, thực sự không có khả năng để có được một chiến thắng như “trên trời rớt xuống” nhanh như vậy.

Thế nhưng, đối phương ấy đã được các thế lực khuynh đảo quốc tế sắp xếp cho đóng vai “**Bên thắng cuộc**”, trong một cuộc chiến tranh Quốc-Cộng kéo dài 21 năm (1954-1975), chỉ vì nhu cầu thay đổi thế chiến lược quốc tế mới của các cường quốc cực. Thật là điều bất công, phi lý khi họ đã cho phe “**Tà cộng**” thắng “**Chính quốc**”. Quốc tế và đồng minh Hoa Kỳ đã làm ngơ bỏ mặc Việt Nam Cộng Hòa, trước hành động xâm lăng của Việt cộng, vi phạm trắng trợn Hiệp Định Paris về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình cho Việt Nam ngày 27-1-1973, dù có những cam kết đa phương và bảo đảm quốc tế.

Như thế bảo sao người Việt quốc gia ở Miền Nam Việt Nam không uất hận. Chính vì vậy ngày 30-4-1975 đã là “**Ngày Quốc Hận**” và Tháng Tư năm 1975 đã là “**Tháng Tư Đen**” đối với người Việt quốc gia ở hải ngoại cũng như trong nước. Bởi vì ngày ấy, tháng ấy đã diễn ra những sự kiện đen tối cho Việt quốc và là ngày tháng khởi điểm đưa toàn cõi Việt Nam vào một giai đoạn “**Đen tối nhất trong lịch sử dân tộc Việt Nam thời cận đại**”: **Giai đoạn cộng sản hóa cả nước!**

Vậy thì:

II/- VIỆT QUỐC HẬN AI, HẬN CÁI GÌ VÀ HẬN ĐỂ LÀM GÌ?

1.-Trước hết Việt quốc hận ai và hận cái gì?

Về **mặt khách quan**, Việt quốc hận đối phương Việt cộng đã đành, mà còn hận cả người bạn đồng minh Hoa Kỳ năm xưa, nay đã và đang trở thành là đối tác làm ăn với cựu thù Việt cộng từ sau 1995, bãi bỏ cấm vận, thiết lập quan hệ ngoại giao với nhà cầm quyền Việt cộng..

Về **mặt chủ quan**, người Việt quốc gia hận những người lãnh đạo hàng đầu về chính trị cũng như quân sự có trách nhiệm trước sự sụp đổ nhanh chóng chế độ Việt Nam Cộng Hòa và có thể hận với chính mình nữa.

Thật vậy, người Việt quốc gia ở hải ngoại 44 năm qua và có thể cho đến lúc chết vẫn mang trong lòng mối hận người, hận mình, với tính chất và cường độ hận khác nhau.

- **Mối hận hàng đầu là đối với đối phương Việt cộng.** Với đối tượng này, tính chất và cường độ mối hận phải được diễn đạt bằng ngôn từ “**căm hận**”

hay “**căm thù**”. Căm hận hay căm thù Việt cộng là điều tất nhiên, vì là đối phương, kẻ thù chính trong một cuộc chiến phi nghĩa do họ phát động, tiến hành đã gây nhiều hận thù trong chiến tranh. Và sau cuộc chiến tiếp tục gây nhiều thù hận vì đã xích hóa nhân dân cả nước dưới chế độ độc tài cộng sản hà khắc, tàn bạo, phi nhân.

Trong chế độ này, Việt cộng đã sử dụng “**Chuyên chính vô sản**” cướp đoạt mọi tài sản của nhân dân Miền Nam (*bị miệt thị là “Dân nguy”*), đầy ải hàng trăm ngàn quân, dân, cán chính chế độ Việt Nam Cộng Hòa trong các trại tù “**Tập trung cải tạo**”. Trong khi cha, mẹ, vợ con họ ở nhà bị Việt cộng phân biệt đối xử như những công dân hạng hai, bị bạc đãi, xua đuổi khỏi các thành thị hay các vùng đất màu mỡ, đẩy đến các vùng kinh tế mới nơi đèo heo hút gió, đồi núi khô cằn hay bùn lầy nước đọng; phải bỏ lại tất cả nhà cửa, đất đai tài sản và các tiện nghi khác nơi các thành thị hay nông thôn, nhường lại tất cả cho “**Bên thắng cuộc**” mà trên hết và trước hết là cho giai cấp mới, giai cấp cán bộ đảng viên cộng sản có chức có quyền thụ hưởng.

Không căm hận và thù hận sao được, khi khởi đi từ Tháng Tư Đen 1975, Việt cộng đã đưa cả đất nước và dân tộc vào một thời kỳ bi thảm và đen tối nhất trong lịch sử cận đại Việt Nam. Bởi vì từ đó, Việt cộng đã phá nát tài sản quốc gia, của nổi cũng như của chìm, nhượng đất, nhượng biển cho ngoại bang, làm băng hoại toàn diện đất nước về vật chất cũng như tinh thần. Những truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc và nền đạo đức luân lý xã hội cổ truyền đã bị đảo lộn, phá hủy, thay vào đó cái gọi là “**Nền đạo đức cộng sản chủ nghĩa hay xã hội chủ nghĩa**” vô luân, vô thân. Mọi tôn giáo, tín ngưỡng của người dân đều bị bài bác và tìm cách tiêu diệt qua các hành động chống phá các giáo hội và đàn áp, khủng bố các chức sắc giáo hội và tín đồ dưới nhiều hình thức tinh vi, thâm độc. Mọi tầng lớp nhân dân bị bác đoạt các dân quyền và nhân quyền cơ bản. Đời sống của quảng đại quần chúng nhân dân bị đói khổ lầm than và sự cách biệt giàu nghèo giữa thiểu số giai cấp thống trị cán bộ đảng viên cộng sản với tuyệt đại đa số nhân dân ngày một sâu sắc. Hệ quả là sau nhiều năm cầm quyền, Việt cộng đã làm tan hoang đất nước, lòng người ly tán, hận thù và đói nghèo, di hại toàn diện và lâu dài cho nhiều thế hệ Việt Nam tương lai phải gánh chịu... Nếu như vào năm 1995, không được cự thù “*Đế quốc Mỹ*” mở rộng vòng tay tạo cơ hội thoát hiểm để có bộ mặt “*phồn vinh*” như hôm nay. (*Xin “Bên thắng cuộc” Việt cộng đừng vì tự ái mà vội phủ nhận và nguy hiểm về thực tế này*)

Hận kẻ nội thù Việt cộng là như thế, còn đối với người bạn Hoa Kỳ đồng minh năm xưa thì sao, Việt quốc hận gì?

Tất nhiên là có hận, nhưng mỗi hận có khác về tính chất và cường độ được diễn đạt bằng ngôn từ “**Oán hận**” hay “**Uất hận**”. Nó tương tự như mỗi hận của một người tình bị phụ bạc sau những năm chăn gối mặn nồng tưởng như chung thủy. Vì sao hận và hận cái gì?

Câu trả lời chi tiết thì đã được nhiều người đưa ra, còn câu trả lời tổng quát thì đã được Tướng Nguyễn Văn Thiệu, vị Tổng Thống dân cử cuối cùng nền Đệ nhị chế độ Việt Nam Cộng Hòa đưa ra trong bài diễn văn từ nhiệm ngày 21-4-1975 trước khi kịp “lưu vong”, rằng “**Họ đã bỏ rơi chúng tôi. Họ bán rẻ chúng tôi. Họ đâm sau lưng chúng tôi. Thật vậy, họ đã phản bội chúng tôi. Một nước đồng minh lớn đã không làm tròn lời hứa với một nước đồng minh nhỏ...**”. Đây là những lời tố cáo muộn màng của người lãnh đạo cao nhất chính quyền Việt Nam Cộng Hòa sau 9 năm cầm quyền, chẳng thay đổi được gì, chỉ bày tỏ nỗi uất hận của cá nhân và cũng là mối uất hận chung của quân, dân, cán chính Việt Nam Cộng Hòa trước sự “phản bội” của Hoa Kỳ.

Sự bày tỏ uất hận trên đây của cố Tổng Thống Thiệu có tính đổ lỗi cho Hoa Kỳ, song vẫn không tránh khỏi mỗi hận thứ ba của người Việt quốc gia đối với cá nhân ông Thiệu và tập đoàn lãnh đạo chính trị cũng như quân sự chính quyền Việt Nam Cộng Hòa.

Vì chính họ đã là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm sụp đổ chế độ Việt Nam Cộng Hòa vào ngày 30-4-1975, đã tạo tiền đề cho ngoại bang để cho Việt cộng đóng vai “**Bên thắng cuộc**” trong cuộc chiến, dù chỉ là chiến thắng giả tạo (*Chiến thắng biểu kiến như chúng tôi phân tích trình bày trong tài liệu nghiên cứu lý luận “Việt Nam Trong Thế Chiến Lược Quốc Tế Mới”*) song thực tế đã để lại nhiều hậu quả nghiêm trọng, toàn diện và di hại lâu dài cho nhân dân, dân tộc và đất nước Việt Nam, như mọi người đã biết.

Oán hận và uất hận, vì với trách nhiệm lãnh đạo, họ đã để mất Miền Nam Việt Nam vào tay Việt cộng một cách dễ dàng, chóng vánh và hầu hết trong số họ đã kịp cao bay xa chậy di tản ra hải ngoại trước khi chế độ Việt Nam Cộng Hòa bị cưỡng tử, để lại sau lưng hàng trăm ngàn quân, dân, cán chính cho đối phương Việt cộng hành hạ, xỉ nhục trong các trại tù “Cải tạo**” nhiều năm sau đó. Nhất là đã đẩy gần 20 triệu nhân dân Miền Nam Tự do rơi vào ách thống trị cộng sản độc tài và độc ác, cùng chia khổ và bị xích hóa với nhân dân Miền Bắc trong gông cùm của cái gọi là “*Cộng Hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam*” kéo dài ít nhất là hơn 20 năm (1975-1995) và sau đó cho đến hôm nay (2019) Việt Nam đã có nhiều đổi thay theo hướng tích cực khởi đi từ 1995, khi Hoa kỳ bãi bỏ cấm vận, tạo thuận lợi cho chính sách “**Mở cửa**” đưa Việt nam từng bước hội nhập với thế giới văn minh.**

Trên đây là những mối “Hận người”, còn với “chính mình” thì sao?

Có lẽ người Việt quốc gia cũng phải xét mình để tự “**hận mình**”, song với tính chất và cường độ có khác, được diễn tả bằng từ “**ân hận**”. Tùy vị trí trong xã hội Miền Nam, trong tương quan với cuộc chiến để có “**mối ân hận khác nhau**”. Ân hận rằng nếu như ngày ấy, ở vị trí ấy mình nên làm thế này, không nên làm thế kia thì có thể đã góp phần xây dựng và củng cố chế độ, chính quyền, quân đội, xã hội ở Miền Nam ngày một vững mạnh, để không thể xảy ra “**Ngày Quốc Hận 30-4-1975**”, ngày cuối cùng của một “**Tháng Tư Đen**”?

Chẳng hạn là người chỉ huy lãnh đạo các cấp chính quyền, quân đội “ân hận” vì đã không quan tâm đúng mức và dồn hết tâm lực cho cuộc chiến chống cộng bảo vệ chế độ dân chủ Việt Nam Cộng Hòa và phần đất Miền Nam tự do. “**Ân hận**” vì đã lợi dụng vị trí lãnh đạo, chức quyền mua quan bán chức, nuôi dưỡng lính ma lính kiếng để thủ lợi, tham nhũng, đục khoét của công để làm giàu bất chính; tập trung vào các hoạt động hưởng thụ, ăn chơi trong lối sống tương phản với cuộc chiến đấu gian nguy của những người lính tham chiến trực tiếp với Việt cộng và đời sống thiếu thốn của gia đình họ ?- Ân hận vì đã cấu kết bè phái để tranh danh đoạt lợi, ám hại những người công chính, coi lợi ích cá nhân và phe nhóm cao hơn lợi ích chống cộng; khoán trắng việc chống cộng cho Hoa Kỳ và coi việc chống cộng thắng bại là trách nhiệm của Hoa Kỳ, do Hoa Kỳ hoạch định, tài trợ mọi mặt?

Chẳng hạn là những thương gia ân hận vì đã chạy theo lợi nhuận, móc ngoặc, mua chuộc hủ hóa các viên chức chính quyền quân sự cũng như dân sự, môi giới buôn bán vũ khí và cung cấp lương thực cho Việt cộng....?

Chẳng hạn, là bậc cha mẹ đã ân hận vì đã tìm cách chạy chọt cho con làm lính ma, lính kiếng, để được về phục vụ hậu phương xa chiến trường lửa đạn. Là thanh niên ân hận vì đã hèn nhát, tham sống sợ chết, tìm cách trốn lính khi đến tuổi thi hành nghĩa vụ trai thời loạn.

Chẳng hạn là những người gốc Việt cộng, hay ngưỡng vọng Việt cộng, hay “**Nằm vùng**”, “**ăn cơm quốc gia thờ ma cộng sản**” sớm muộn nay đã “**phản tỉnh**” thì ân hận vì những nhận thức, hành động sai lầm trong quá khứ làm lợi cho Việt cộng, hại cho Quốc gia ngày ấy....

2.- Đến đây, Việt quốc mang mối “Hận” để làm gì?

Theo suy luận của chúng tôi, đối với Việt cộng, Việt quốc “**căm hận**” không phải nuôi chí phục thù rửa hận theo kiểu “*Răng đèn răng, mắt đèn mắt*” thời Trung Cổ ở Tây Phương; cũng không phải tìm cách diệt đến

người Việt cộng cuối cùng. Vì điều này không phù hợp với bản chất nhân đạo và lý tưởng chiến đấu của Việt quốc (*mà dù ai đó vì “căm thù Việt cộng” có muốn thế cũng không thể làm được*).

Nhưng điều Việt quốc có thể, đã và đang làm và chắc chắn làm được để **“phục thù”** Việt cộng là kiên trì đấu tranh vương đạo như đã kiên trì đấu tranh 44 năm qua nhằm làm tiêu vong toàn bộ chế độ độc tài toàn trị Việt cộng để thiết lập chế độ dân chủ pháp trị đa nguyên, đa đảng tại Việt Nam. Thắng lợi sau cùng này của cuộc đấu tranh sẽ khẳng định sự tất thắng của chính nghĩa quốc gia và như thế là Việt quốc đã rửa được mối **“Quốc hận 30-4-1975”** ?

Đối với người bạn đồng minh Hoa Kỳ năm xưa, từng là đối thủ trong chiến tranh, nay lại là **“Đối tác”** làm ăn với Việt cộng, song cũng vẫn đang là đồng minh với Việt quốc về mục tiêu hiện thực lý tưởng tự do, dân chủ và nhân quyền cho Việt Nam. Mỗi **“oán hận”** chỉ nên coi là bài học kinh nghiệm để có cách ứng xử thận trọng và khôn ngoan hơn trong tương lai sao cho có lợi cho sự nghiệp chống cộng vì tự do dân chủ cho Quê Mẹ Việt Nam. Đó là bài học kinh nghiệm về tinh thần độc lập tự chủ, sức mạnh đoàn kết và luôn chủ động trong tổ chức, chiến lược, chiến thuật đấu tranh chính trị, ngoại giao, truyền thông, để huy động được sức mạnh nội lực (*trong nước*) cũng như ngoại lực (*quốc tế*), nhưng luôn dựa trên sức mình là chính để chống cộng và thắng cộng.

Đối với những người lãnh đạo có trách nhiệm đã để chế độ Việt Nam Cộng Hòa sụp đổ, mỗi hận của Việt quốc đến nay sau 44 năm dường như đã được cảm thông và tha thứ phần nào đối với những người còn sống hay đã khuất. Có lẽ vì ghi lại, trong bối cảnh Miền Nam vào những năm tháng cuối cùng trước khi rơi vào tay Việt cộng, Hoa kỳ đã có ý định bỏ cuộc và cố tình tạo tiền đề thuận lợi cho Việt cộng cưỡng tử Việt Nam Cộng Hòa càng nhanh càng tốt, để khỏi phải dính líu thêm nữa, rút ngắn thời gian đi vào thể chiến lược quốc tế mới; thì cá nhân cố Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu và tập đoàn lãnh đạo chính trị cũng như quân sự chính quyền Việt Nam Cộng Hòa lúc đó cũng chẳng làm được gì hơn là trốn chạy để bảo toàn tính mạng; trừ khi họ dám chọn cái chết hào hùng để trở thành anh hùng bất tử như các vị Tướng Nguyễn Khoa Nam, Phạm Văn Phú, Lê Văn Hưng, Trần Văn Hai, Lê Nguyên Vỹ... Tiếc rằng phần đông họ đã không chọn con đường như vậy, mà đã chọn con đường tà **“Sống nhục hơn chết vinh”**. Thôi thì công tội của họ xin hãy để lịch sử mai này phán định công minh.

Riêng mỗi hận mình, mỗi người trong bên Việt quốc hãy tự xét mình xem có điều gì “ân hận” về những gì nên làm đã không làm hay không nên

làm mà đã làm có lợi hay có hại cho Việt quốc, có lợi cho Việt cộng trong cuộc chiến tranh Quốc- Cộng hôm qua?- “**Ân hận**” để tự rút ra bài học kinh nghiệm vận dụng vào cuộc đấu tranh vì tự do dân chủ cho Quê Mẹ Việt Nam hôm nay, để chỉ nên làm những gì có lợi , tránh làm những gì có hại cho sự nghiệp chống cộng vì tự do dân chủ cho đất nước.

Có như vậy Việt quốc mới rửa được “**Quốc hận 30-4-1975**”, ngày cuối cùng của “**Tháng Tư Đen**”, để đưa cất những ngày, tháng, năm này đi vào những trang lịch sử đen tối nhất của dân tộc, đất nước, mở ra những trang sử mới tươi sáng cho Tổ Quốc Việt Nam.

Thiện Ý

Houston, Tháng Tư năm 2019